

Kiên Lương, ngày 22 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy nguyên đơn là bà Trần Thị Túy L và chị Đoàn Thị D có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không có yêu cầu phản tố và yêu cầu độc lập, việc rút đơn của các nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện và được Tòa án chấp nhận đúng theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 124/2018/TLST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2018 về việc “*Tranh chấp mượn tài sản*” giữa:

- Nguyên đơn: 1/ Bà **Trần Thị Túy L** – sinh năm 1956.

Địa chỉ: Số 12, đường M, khu phố C, thị trấn K, huyện K, tỉnh K.

2/ Chị **Đoàn Thị D** – sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 40/20 đường C, khu phố N, thị trấn K, huyện K, tỉnh K.

- Bị đơn: 1/ Chị **Trần Thúy D** – sinh năm 1983

2/ Anh **Phạm Văn V** – sinh năm 1967

Cùng địa chỉ: Số 12, đường M, khu phố C, thị trấn K, huyện K, tỉnh K.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Các nguyên đơn bà Trần Thị Túy L và chị Đoàn Thị D có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Hoàn trả lại cho bà Trần Thị Túy L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **5.919.500** đồng (*Năm triệu, chín trăm mười chín nghìn, năm trăm đồng*) theo biên lai thu tiền số 0001744 ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh K.

Hoàn trả lại cho chị Đoàn Thị D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **2.500.000** đồng (*Hai triệu, năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0001745 ngày 19 tháng 01

năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh K .

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đình Đăng